

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2010

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ QUẢN LÝ TỔNG CÔNG TY
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC
NĂM 2009**

Theo Điều lệ Tổng Công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam, Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về quản lý điều hành Tổng Công ty của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong năm 2009 như sau:

I/ Tình hình hoạt động năm 2009 của Tổng Công ty như sau:

1/ Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2009	Thực hiện 2009	% TH/KH
A	Doanh thu & Thu nhập khác	300.000.000.000	262.834.076.691	87,61
B	Lợi nhuận trước thuế TNDN	50.000.000.000	49.283.346.921	98,56

- Doanh thu chỉ đạt được 87,61% kế hoạch. Nguyên nhân do có những hợp đồng kinh tế đã thực hiện xong vào cuối năm 2009 nhưng chưa tiến hành nghiệm thu quyết toán nên không tính vào doanh thu của năm 2009.

- Lợi nhuận trước thuế TNDN hoàn thành được 98,56% kế hoạch do:

+ Thu cổ tức được 28,668 tỷ đạt 82 % kế hoạch

+ Lợi nhuận từ hoạt động SXKD (gồm cả lãi tiền gửi) được 20,615 tỷ đồng đạt 121,2 % kế hoạch. Trong số lợi nhuận đạt được này có 5,14 tỷ đồng là lợi nhuận của các dự án kinh tế với thời gian thực hiện dài từ 2 đến 3 năm và đều đang ở giai đoạn mới triển khai dở dang nên lợi nhuận là lợi nhuận theo giai đoạn thực hiện chưa phải là lợi nhuận của cả dự án.

2/ Về tình hình tài chính:

Tổng tài sản: 817.239.283.284 đồng. Trong đó:

- Tài sản ngắn hạn: 459.757.265.833 đồng

- Tài sản dài hạn: 357.482.017.451 đồng

Tổng nguồn vốn: 817.239.283.284 đồng. Trong đó:

- Nợ phải trả: 299.335.738.113 đồng
- Vốn chủ sở hữu: 517.903.545.171 đồng

Nhận xét chung:

- Tổng Công ty đã mở sổ kế toán và hạch toán kế toán theo Chuẩn mực Kế toán và Chế độ kế toán hiện hành.

- Báo cáo tài chính năm 2009 của Tổng Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Đông Á.

- Các số liệu tài chính đến 31/12/2009 của Tổng Công ty hiện đang được lưu ý kể từ Tổng Công ty Điện tử và Tin học VN mang sang, khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán bản giao tài sản từ Tổng Công ty Nhà nước cho Tổng Công ty cổ phần sẽ điều chỉnh cho phù hợp. Hiện Hồ sơ quyết toán cổ phần hoá Tổng Công ty Điện tử và Tin học Việt Nam đã gửi các cơ quan có thẩm quyền xem xét phê duyệt.

- Tài sản hiện chưa có hàng hoá tồn đọng chậm luân chuyển.

- Công nợ khó đòi đã được trích lập dự phòng phải thu khó đòi.

- Chưa trích lập dự phòng giảm giá cho các khoản đầu tư tài chính dài hạn.

a/ Về vốn để hoạt động sản xuất kinh doanh:

Vốn điều lệ là 438 tỷ đồng được phân bổ như sau:

- Đầu tư tài chính dài hạn (Góp vào các công ty con, công ty liên doanh liên kết và đầu tư khác) là 313,354 tỷ đồng chiếm 71,54 % vốn điều lệ

- Vốn Tổng Công ty trực tiếp quản lý, sử dụng là 124, 646 tỷ đồng chiếm 28,46 % vốn điều lệ bao gồm:

+ Giá trị còn lại của TSCĐ (bao gồm cả quyền sử dụng đất): 36, 209 tỷ đồng

+ Vốn để hoạt động sản xuất kinh doanh: 88,437 tỷ đồng. Trong số vốn này thì công nợ phải thu khó đòi là 10,492 tỷ đồng nên thực tế vốn chỉ còn là 77,946 tỷ đồng

Để có thêm vốn để hoạt động Tổng Công ty phải sử dụng thêm các nguồn vốn vay, tiền ứng trước của khách hàng và các khoản nợ tạm thời chưa thanh toán.

Tổng Công ty đã bảo toàn được vốn góp của cổ đông và hoạt động kinh doanh có lợi nhuận để chia cổ tức cho cổ đông.

b/ Về công nợ:

Nợ phải thu chiếm 14,18 % tổng tài sản

Nợ phải trả chiếm 36,62 % tổng nguồn vốn

- Công nợ phải thu phải trả có được đối chiếu xác nhận công nợ nhưng không đầy đủ

- Đã trích lập dự phòng cho các khoản nợ phải thu khó đòi. Tổng dự phòng đã trích cho nợ phải thu khó đòi là 8,494 tỷ đồng. Trong đó:

+ Tổng số dự phòng đã trích cho khoản nợ phải thu của Công ty TNHH TM&DV Ngân Thịnh và Công ty TNHH Bệnh viện đa khoa Phú Thọ là 7,994 tỷ đồng (các khoản nợ phải thu khó đòi này phát sinh từ giai đoạn doanh nghiệp Nhà nước)

+ Dự phòng đã trích cho khoản nợ phải thu của Công ty TNHH Thương mại và Quảng cáo Nhị Hà là: 0,5 tỷ đồng

- Việc thu hồi công nợ phải thu và công nợ tạm ứng tại các đơn vị phụ thuộc còn chậm trễ và chưa dứt điểm.

- Chưa lập kế hoạch và lộ trình thanh toán nợ phải trả.

c/ Về hàng tồn kho và quản lý hàng tồn kho:

Hàng tồn kho chiếm 5,59% tổng tài sản. Trong hàng tồn kho chi phí SXKD dở dang tại hai trung tâm trực thuộc là chủ yếu. Các chi phí này là các chi phí đang thực hiện các hợp đồng, dự án đang triển khai. Tại các trung tâm này:

+ Cuối năm chưa kiểm kê phân vật tư, thiết bị trong chi phí SXKD dở dang cuối kỳ.

+ Chưa có đánh giá về khối lượng công việc hoàn thành, công việc dở dang đang triển khai của các hợp đồng, dự án.

3/ Về hoạt động đầu tư:

a/ Về hoạt động đầu tư xây dựng:

Kế hoạch dự kiến đầu tư trong năm 2009 đã được đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 thông qua với các dự án: Nhà 197 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận I, TP HCM; Dự án Khu E5 Cầu Giấy – Hà Nội; Nhà máy SX các sản phẩm công nghệ cao tiết kiệm năng lượng; Thành lập Công ty Đầu tư; Chuyển đổi Trường VTC ... với tổng giá trị dự kiến đầu tư 233,6 tỷ đồng. Tuy nhiên vì nhiều lý do khách quan và khó khăn trong việc triển khai các dự án đầu tư nên các dự án này vẫn ở tình trạng mới triển khai hoặc chưa thực hiện được.

b/ Góp vốn vào các công ty cổ phần:

- Góp vốn thành lập Công ty CP Công trình Viettronics với số vốn điều lệ là 20 tỷ đồng trong đó VEIC góp 13 tỷ đồng chiếm 65% Vốn điều lệ

- Góp vốn thành lập Công ty CP Viettronics Công nghiệp với số vốn điều lệ là 30 tỷ đồng trong đó VEIC góp 27,557 tỷ đồng chiếm 91,86% Vốn điều lệ

- Đầu tư thêm vốn để mua đủ số cổ phần được quyền mua tại Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức 1 trong đợt phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ của Công ty này

4/ Về cơ cấu tổ chức lại Tổng Công ty:

+ Chuyển đổi hai Chi nhánh của Tổng Công ty là Trung tâm Kinh doanh & Thị trường và Trung tâm Công nghệ thành công ty cổ phần có vốn góp của Tổng Công ty

- + Sắp xếp và tăng cường chức năng của các phòng ban trong Tổng Công ty
- + Thực hiện giải thể Ban Dự án sản phẩm mới

II/ Về quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Q. Tổng Giám đốc Tổng Công ty:

1/ Điều hành của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị thông qua các cuộc họp định kỳ hoặc bất thường đã ban hành các Nghị quyết để chỉ đạo điều hành hoạt động của Tổng Công ty. Cụ thể:

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy của Tổng Công ty: Bổ nhiệm ông Lưu Hoàng Long làm Q. Tổng giám đốc bắt đầu từ 01/4/2009 và giao Q. Tổng Giám đốc trực tiếp điều hành hoạt động SXKD năm 2009 của Tổng Công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc phụ trách công tác tài chính, tăng cường chức năng cho một số Ban trong bộ máy hoạt động của Tổng Công ty, phê duyệt chuyển đổi 2 trung tâm trực thuộc thành công ty cổ phần có vốn góp của TCTy.

- Ban hành các quy chế nội bộ của Tổng Công ty: Quy chế tài chính, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế người đại diện của Tổng Công ty tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư của Tổng Công ty, Quy chế làm việc của Ban Tổng giám đốc và bộ máy giúp việc, Ban hành phân cấp thẩm quyền quyết định

- Dự thảo định hướng chiến lược phát triển trung và dài hạn của Tổng Công ty

- Chỉ đạo Q. Tổng giám đốc thực hiện các công việc:

- + Giao Q. Tổng Giám đốc trực tiếp tiến khai thực hiện kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua

- + Giao Q. Tổng Giám đốc thực hiện việc chuyển đổi 2 trung tâm trực thuộc thành công ty cổ phần

- + Giao Q. TGD lập phương án giải thể Ban dự án sản phẩm mới

- + Yêu cầu Q. Tổng Giám đốc chuyển việc quản lý Dự án Dakr'tih và dự án Bắc Hà về Trung tâm Công nghệ đồng thời tổ chức giải thể 2 Ban điều hành 2 dự án này do Tổng Công ty thành lập

- + Chỉ đạo các công việc liên quan đến hoạt động của Trường VTC

- + Chỉ trả cổ tức cho cổ đông đúng thời gian

- + Yêu cầu Q. Tổng Giám đốc thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát

- Cử người đại diện phần vốn của Tổng Công ty tại các công ty cổ phần mới thành lập có vốn góp của TCTy và dự thảo sửa đổi quy chế Người đại diện phần vốn của VEIC tại các doanh nghiệp

- Tổ chức xin ý kiến cổ đông bằng văn bản các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông

2/ Điều hành của Q. Tổng Giám đốc:

- Triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị
- Tổ chức sắp xếp lại bộ máy theo phê duyệt của Hội đồng quản trị
- Điều hành hoạt động SXKD thực hiện kế hoạch được giao năm 2009.
- Quản lý tài chính và thu hồi công nợ
- Chỉ trả cổ tức cho cổ đông đúng thời hạn quy định
- Phối hợp với các tổ chức Đảng, đoàn thể trong Tổng Công ty để nâng cao hiệu quả điều hành và đảm bảo quyền lợi cho người lao động

3/ Những tồn tại trong điều hành của Hội đồng quản trị và Q. Tổng Giám đốc:

- Tồn tại của Hội đồng quản trị:

+ Hội đồng quản trị chưa thường xuyên giám sát chặt chẽ điều hành của Q. Tổng Giám đốc để đảm bảo tuân thủ và thực hiện nghiêm chỉnh các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

+ Hội đồng quản trị chưa chỉ đạo triển khai được các dự án đầu tư đã được đại hội đồng cổ đông thông qua

+ Chưa giải quyết dứt điểm các công việc để triển khai quản lý Trường VTC theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ.

- Tồn tại của Q. Tổng Giám đốc:

+ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện chưa đạt kế hoạch được giao

+ Chưa tuân thủ thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của Hội đồng quản trị trong việc điều hành hoạt động của Tổng Công ty, chưa thực hiện đầy đủ các yêu cầu của Hội đồng quản trị như: Chưa thực hiện việc chuyển quyền quản lý dự án Dakr'tih và dự án Bắc Hà về Trung tâm Công nghệ, chưa triển khai việc giải thể hai Ban điều hành dự án Dakr'tih và dự án Bắc Hà, chưa thực hiện việc kiểm điểm điều hành của Q. Tổng Giám đốc với Hội đồng quản trị. Chưa có biện pháp tổng thể để giải quyết các vấn đề của Trường VTC với tư cách là Chủ tịch Hội đồng Trường.

+ Chưa giải quyết để thu hồi dứt điểm các khoản nợ phải thu khó đòi

III/ Kiến nghị Hội đồng quản trị và Q. Tổng Giám đốc:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã ban hành

2. Xây dựng chiến lược phát triển và những định hướng lớn của Tổng Công ty cho những năm tiếp theo

3. Nguồn nhân lực và cán bộ nguồn của Tổng Công ty còn thiếu nên đề nghị xây dựng quy chế để tuyển chọn, đào tạo nguồn nhân sự cho Tổng Công ty đáp ứng được yêu cầu phát triển của Tổng Công ty.

4. Hoàn thành quyết toán cổ phần hoá Tổng Công ty để bàn giao vốn và tài sản cho Tổng Công ty cổ phần

5. Xây dựng kế hoạch SXKD hàng năm phù hợp với năng lực, nguồn lực của Tổng Công ty để đảm bảo kế hoạch đề ra khi thực hiện có tính khả thi cao.

6. Rà soát và triệt để thu hồi công nợ đặc biệt là các khoản nợ phải thu khó đòi.

7. Xem xét lại tính khả thi của các dự án đầu tư của Tổng Công ty.

8. Khẩn trương ổn định tổ chức lại Trường VTC theo quyền hạn của Tổng Công ty

9. Thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước.

10. Thực hiện niêm yết cổ phiếu của Tổng Công ty trên sàn giao dịch chứng khoán

Báo cáo này đã được thông qua các thành viên của Ban kiểm soát nay xin trình lên Đại hội đồng cổ đông.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Vũ Hoài Anh